

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 09/2022/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Kim T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 19A/3, khu vực 3, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

Bi đơn: Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1970

Địa chỉ: khu vực 3, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Kim T và ông Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Kim T và ông Lê Văn T.

- *Về con chung*: Cả hai thống nhất giao 02 con chung tên Lê Ngọc M (nữ); sinh ngày 04.12.2004 và Lê Công T (nam); sinh ngày 23.12.2006 cho ông T được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ghi nhận ông T không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho bà T theo qui định của pháp luật, không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có phát sinh sau này sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có phát sinh sau này sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà T và ông T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Ghi nhận bà T đồng ý chịu án phí thay ông T. Tổng số tiền án phí mà bà T phải nộp là 150.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008166 ngày 31/12/2021 thì bà T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q. C;
- Tòa án ND TPCT;
- CQ THA Q. C;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Trung Hiến